

Bản án số: 82/2019/HS-ST  
Ngày: 15- 11- 2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa pHt toà:* Ông Lê Huy Bắc

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Đoàn Thị Huyền

2. Bà Lê Thị Th Mai

**- Thư ký pHt toà:** Bà Nguyễn Thị Giang- Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia pHt toà:** Ông Vũ Đại Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2019/TLST- HS ngày 30 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2019/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Nguyễn Anh T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 30/11/1988; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm NL, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: Nguyễn Th Ph, sinh năm 1957; con bà: Nguyễn Thị Thúy B, sinh năm 1958; có vợ là: Vũ Thị Th Nh, sinh năm 1988, có 02 con chung, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; tiền án: không, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào, được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại pHt tòa.

**- Bị hại:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 – Có mặt.

Trú tại: Xóm NL, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN

**- Người tham gia tố tụng khác:**

**+ Người làm chứng:**

1. Anh Triệu Bá Ht, sinh năm 1966 – Có mặt.

Trú tại: Xóm TC, xã ML, huyện ĐH, tỉnh TN.

2. Chị Phạm Thị Q, sinh năm 1972 – Có mặt

Trú tại: Xóm NL, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN

3. Anh Nguyễn Vĩnh Th, sinh năm 1983 – Có mặt.

Trú tại: Xóm NL, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pHt tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 09/6/2019, chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980, trú quán: xóm NL, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN đi gặt lúa ở ruộng của gia đình thuộc xóm NL, xã HT. Khi chị gặt xong lúa của gia đình mình, chị sang gặt hộ gia đình chị dâu của mình là Phạm Thị Q, sinh năm 1972, trú quán: xóm NL, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN, khi chị sang gặt lúa hộ thì còn có anh Triệu Bá Ht, sinh năm 1966, trú quán: xóm TC, xã ML, huyện ĐH, tỉnh TN đang gặt lúa hộ chị Q. Đến khoảng 10h cùng ngày, chị H cùng mọi người lên đường bê tông ngòi nghỉ giải lao thì thấy ông Nguyễn Th Ph, sinh năm 1957, trú quán: xóm NL, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN đi buộc lúa về đi ngang qua, lúc này chiếc bạt dứa giăng ngang qua đường của gia đình ông Ph bị tuột một dây làm rơi sát xuống đường nên anh Ht có bảo chị H “*Buộc lên cho người ta*” thì chị H có nói lại “*Không phải việc của mình, làm sao phải buộc*”, H nói xong đồng thời cũng đi xuống ruộng để gặt lúa, nghe thấy chị H nói thế ông Ph nói lại “*Mày nói ngứa dít tao*”, sau đó ông Ph buộc dây bạt dứa rồi đi về. Chị H gặt thêm được khoảng 15 phút thì thấy ruộng lúa đã được gặt gần xong nên đi lên đường bê tông định về trước. Lúc này, trên đầu chị đội mũ cối, tay phải cầm liềm gặt lúa. Khi chị H lên đến đường bê tông thì thấy Nguyễn Anh T đang cầm chổi (loại chổi tre, cán dài bằng gỗ) quét đường bê tông trước cổng nhà, chị H có bảo “*T ơi, bố mày bảo tao nói ngứa dít, bố mày là đảng viên mà nói thế à*” thì T trả lời “*Em đừng thèm nói chuyện với chị*” thì H cũng nói lại “*Tao cũng không thèm nói chuyện với mày*”, T liền nói “*Chị không sửa thì ai nói*”, H nói “*Bố mày là chó ỷ*”, giữa H và T cãi nhau và có lời nói xúc phạm, H vừa đi vừa nói, khi đi qua chỗ T được khoảng 01m thì T dùng chổi vục ngang một nhát vào sườn trên trái của chị H làm cán chổi bị gãy làm hai đoạn, sau đó T dùng chân đạp về phía chị H trúng vào phần đùi phía trước bên trái làm chị bị lùi lại rồi ngã ngổ xuống ruộng lúa. T tiến đến dùng đoạn cán chổi vục về phía chị H hai đến ba cái trong đó có một phát trúng vào vùng trán bên trái làm chị H bị thương rách ra, chảy máu. Quá trình xô sát T bị rơi mất đoạn cán chổi nên T tiến về phía chị H tiếp tục tấn công thì chị H dùng liềm giơ và khua khoảng liên tục về phía trước, do đó đã trúng vào bàn tay trái của T gây nên vết thương tại ngón 3 bàn tay phải, sau đó được mọi người can ngăn nên sự việc chấm dứt, chị H được gia đình đưa đến Trung tâm Y tế huyện Đồng Hỷ điều trị đến ngày 17/6/2019 thì ra viện, còn Nguyễn Anh T được gia đình đưa đến Trung tâm Y tế huyện Đồng Hỷ để khâu vết thương.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ đã tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng theo quy định.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra vụ án thuộc xóm NL, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN là đoạn đường bê tông dân sinh, nối từ đường Quốc lộ 1B vào một số hộ dân, phía Đông của hiện trường sát xưởng mộc và cũng là nhà ở của gia đình ông Nguyễn Th Ph, phía Nam giáp với ruộng lúa của gia đình chị Phạm Thị Q.

Tại bản Kết luận số 308/TgT ngày 27/6/2019; số 472/TgT ngày 05/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Thị H là 03%, cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật tày; của Nguyễn Anh T là 04%.

Tại cơ quan điều tra và tại pHt tòa, Nguyễn Anh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về phân trách nhiệm dân sự: bị hại Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo phải bồi tH toàn bộ thiệt hại về sức khỏe và tinh thần, tiền viện phí theo quy định. Ngày 30/10/2019 bị cáo Nguyễn Anh T đã tự nguyện nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ số tiền 5.200.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Vật chứng của vụ án: 01 chổi tre, cán bằng gỗ dài 50cm, đường kính 03cm, đầu cán chổi có cạnh sắc, nham nhở; 01 đoạn gậy gỗ dài 70cm, đường kính 03cm, một đầu có cạnh sắc, nham nhở; 01 chiếc liềm, phần chuôi bằng nhựa màu xanh lá dài 12cm, vị trí lớn nhất đường kính 2,5cm, phần lưỡi bằng kim loại dạng cong dài 23cm, vị trí rộng nhất 02cm hiện đang được bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKSĐH, ngày 29/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Anh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia pHt tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn việc khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

Về phân trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc bồi tH thiệt hại giữa bị hại và bị cáo tại pHt tòa; cụ thể: bị cáo tự nguyện bồi tH thiệt hại cho bị hại số tiền là 5.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chổi tre, cán bằng gỗ dài 50cm, đường kính 03cm, đầu cán chổi có cạnh sắc, nham nhở; 01 đoạn gậy gỗ dài 70cm, đường kính 03cm, một đầu có cạnh sắc, nham nhở; 01 chiếc liềm, phần chuôi bằng nhựa màu xanh lá dài 12cm, vị trí lớn nhất đường kính 2,5cm, phần lưỡi bằng kim loại dạng cong dài 23cm, vị trí rộng nhất 02cm.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật và xin được cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại pHt tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]. Về tội danh:** Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09/6/2019, tại xóm NL, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN. Do mâu thuẫn phát sinh trong quá trình làm việc, lao động nên Nguyễn Anh T đã có hành vi dùng chiếc cán chổi bằng gỗ vọt nhiều phát vào người chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980, trú tại xóm NL, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN, hậu quả làm chị Vũ Thị H bị thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với thương tích của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu được và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến thân thể, gây tổn hại về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Hội đồng xét xử thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 134 Bộ luật hình sự quy định như sau:

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;.....”.*

**[2]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy:**

Bị cáo xuất thân từ người dân lao động, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra cũng như tại pHt tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; sau khi có hành vi gây tổn hại về sức khỏe đối với bị hại, bị cáo đã tự nguyện nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ số tiền 5.200.000 đồng mục đích để khắc phục thiệt hại cho bị hại; do đó, bị cáo được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trong vụ án này, nguyên nhân dẫn đến xô sát giữa bị cáo với bị hại cũng xuất phát từ những lời nói không chuẩn mực của bị hại nên khi lượng hình sẽ xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà có thể áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự, cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Về thực hiện nghĩa vụ khấu trừ một phần thu nhập, Hội đồng xét xử xét thấy: hiện tại bị cáo đang sống chung với bố mẹ, không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng đối với bị cáo tại pHt tòa là có căn cứ.

### **[3]. Về trách nhiệm dân sự:**

- Tại pHt tòa, bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về mức bồi tH thiệt hại; cụ thể bị cáo sẽ bồi tH cho bị hại số tiền là 5.000.000 đồng. Xét thấy việc thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận trên.

- Đối với số tiền 5.200.000 đồng bị cáo tự nguyện nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên vào ngày 30/10/2019 theo biên lai thu tiền số 0002385 mục đích để khắc phục hậu quả cho bị hại thì cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án cho bị cáo.

### **[4]. Vật chứng của vụ án:**

Đối với 01 chổi tre, cán bằng gỗ dài 50cm, đường kính 03cm, đầu cán chổi có cạnh sắc, nham nhở; 01 đoạn gậy gỗ dài 70cm, đường kính 03cm, một đầu có cạnh sắc, nham nhở; 01 chiếc liềm, phần chuôi bằng nhựa màu xanh lá dài 12cm, vị trí lớn nhất đường kính 2,5cm, phần lưỡi bằng kim loại dạng cong dài 23cm, vị trí rộng nhất 02cm là công cụ, phương tiện liên quan đến tội phạm không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

### **[5]. Về án phí và quyền kháng cáo:**

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

### **[6]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:**

Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại pHt tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố

tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có Nguyễn Vĩnh Th có hành vi đe dọa gây thương tích đối với chị Nguyễn Thị H; tuy nHt thực tế Th chưa có tác động hay gây tổn hại về sức khỏe đối với chị H nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không xem xét xử lý là phù hợp.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự:

**Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Anh T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

**1. Về hình phạt:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Nguyễn Anh T** 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Giao bị cáo **Nguyễn Anh T** cho Ủy ban nhân dân xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong trường hợp người được chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Thi hành án hình sự.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Ghi nhận việc tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về mức bồi tH thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm; cụ thể: bị cáo Nguyễn Anh T bồi tH cho bị hại Nguyễn Thị H số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Tạm giữ số tiền 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Anh T tự nguyện nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên theo biên lai thu tiền số 0002385 ngày 30/10/2019 để bảo đảm thi hành án cho bị cáo.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.*

Đối với quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án và thời hiệu thi hành án, được thực hiện theo quy định tại Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3. Về vật chứng của vụ án:** Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) chổi tre, cán chổi bằng gỗ dài 50cm, đường kính 03cm, đầu cán chổi có cạnh sắc, nhám nhở.

- 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 70cm, đường kính 03cm, một đầu có cạnh sắc, nhám nhở.

- 01 (một) chiếc liềm, phần chuôi bằng nhựa màu xanh lá dài 12cm, vị trí lớn nhất đường kính 2,5cm, phần lưỡi bằng kim loại dạng cong dài 23cm, vị trí rộng nhất 02cm.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ với Công an huyện Đồng Hỷ).*

**3. Án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Cơ quan THA hình sự - CA huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHT TOÀ**

**(Đã ký)**

**Lê Huy Bắc**